

Bản án số: 12/2021/HNGĐ-ST  
Ngày: 03-3-2021  
V/v: “Ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM TÂN**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Phương

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Tư và bà Vũ Thị Nữ

*Thư ký phiên tòa:* Ông Phan Vĩnh Nguyên - Thư ký Tòa án

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa:*  
Bà Hoàng Thị Kim Trâm - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 190/2020/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2020 về việc: “Ly hôn”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 06/2021/QĐST-HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2021/QĐST-HNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện H, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Võ Thị Đ, sinh năm: 1970 (*Có mặt*)

Địa chỉ: Thôn B, xã Đ, huyện H, tỉnh B.

- *Bị đơn:* Ông Huỳnh Văn T, sinh năm: 1969 (*Có mặt*)

Địa chỉ: Thôn B, xã Đ, huyện H, tỉnh B.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- *Nguyên đơn bà Võ Thị Đ trình bày:* Bà và ông Huỳnh Văn T tự nguyện chung sống với nhau vào năm 1990. Đến ngày 10/10/2003, bà và ông T mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, B.

Trong quá trình chung sống, có quá nhiều mâu thuẫn, không thể chung sống với nhau nên vợ chồng sống ly thân từ năm 2014 cho đến nay. Ông T đánh đập xúc phạm bà nhiều lần, lấy thuốc độc ép cho bà uống. Bà không còn tình cảm với ông T. Do đó, bà yêu cầu Tòa án cho bà được ly hôn với ông T.

Về con chung: Có 04 con chung đã trưởng thành, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung, tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

- *Bị đơn ông Huỳnh Văn T trình bày:* Ông và bà Võ Thị Đ tự nguyện chung sống với nhau vào năm 1990. Đăng ký kết hôn vào ngày 10/10/2003 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, B. Ông và bà Đ sống riêng từ năm 2014 cho đến nay. Tuy nhiên, ông không đồng ý ly hôn với bà Đ.

Về con chung: Có 04 con chung đã trưởng thành, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung, tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

*Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H cho rằng:*

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật kể từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử sơ thẩm: Thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định tại Điều 41 của Bộ luật tố tụng dân sự. Thẩm quyền thụ lý vụ án, quan hệ pháp luật tranh chấp, xác định tư cách pháp lý và mối quan hệ giữa những người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ, thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu, cấp tổng đạt văn bản tố tụng cho người tham gia tố tụng là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật. Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Các đương sự đã thực hiện đúng theo quy định.

- Về nội dung: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, bà Võ Thị Đ được ly hôn với ông Huỳnh Văn T; Con chung, tài sản chung, nợ chung: Không giải quyết. Bà Đ phải chịu án phí hôn nhân gia đình theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; Sau khi nghe quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Thủ tục tố tụng:

Bà Võ Thị Đ khởi kiện yêu cầu được ly hôn đối với ông Huỳnh Văn T. Ông Huỳnh Văn T đang cư trú tại Địa chỉ: Thôn B, xã Đ, huyện H, tỉnh B. Quan hệ tranh chấp trong vụ án là ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh B theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân:

Bà Võ Thị Đ và ông Huỳnh Văn T tự nguyện tìm hiểu chung sống với nhau vào năm 1990. Ngày 10/10/2003, bà Đ và ông T đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh B nên hôn nhân giữa bà Đ và ông T là hôn nhân hợp pháp.

Tại phiên tòa, bà Đ khẳng định không còn tình cảm và quyết định muốn ly hôn với ông T. Bà Đ và ông T xác nhận đã không còn chung sống từ năm 2014 cho đến nay, phù hợp với Biên bản xác minh của Tòa án tại chính quyền địa phương. Chứng tỏ mâu thuẫn giữa bà Đ và ông T đã thật sự trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận cho bà Đ được ly hôn với ông T.

[3] Về con chung: Đã trưởng thành, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[5] Án phí: Bà Đ phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Bởi các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ vào:*

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình;
- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Tuyên xử:* Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị Đ.

1. Quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị Đ được ly hôn với ông Huỳnh Văn T.
2. Con chung, tài sản chung, nợ chung: Không xem xét giải quyết.
3. Án phí: Bà Võ Thị Đ phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai số 0002743 ngày 01/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H. Bà Đ đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

*Nơi nhận:*

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Hàm Tân;
- Chi cục THADS huyện Hàm Tân;
- Các đương sự;
- UBND xã Tân Đức, Hàm Tân, BT;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thanh Phương**